TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2023/QĐST-HNGĐ	*Bát Xát, ngày 08 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 33/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Hà Thị Phương T - Sinh năm 1989
Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai.
Anh Đoàn Minh T - Sinh năm 1985
Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Phương T và anh Đoàn Minh T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 05/11/2012 tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Sau kết hôn anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, trong cách nuôi dạy con chung, xây dựng kinh tế từ đó vợ chồng anh chị thường xuyên xảy ra cãi nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc. Mâu thuẫn của anh chị đã được gia đình hai bên tham gia khuyên bảo hòa giải nhiều lần, nhưng anh chị vẫn không khắc phục được mâu thuẫn, mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Đến nay, tuy anh chị vẫn sống chung một nhà những không còn quan hệ gì về tình cảm cũng như về kinh tế, không ai quan tâm đến ai. Đến nay, mâu thuẫn của anh chị đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó anh chị đều nhất

trí thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cầm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống chị Hà Thị Phương T và anh Đoàn Minh T có hai người con chung cháu Đoàn Hà L, sinh ngày 23/6/2012 và cháu Đoàn Minh Q, sinh ngày 10/01/2020, cả hai cháu đều khỏe mạnh và phát triển bình thường. Khi ly hôn anh chị thỏa để anh Đoàn Minh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đoàn Hà L đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi, chị Hà Thị Phương T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đoàn Minh Q đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Hà Thị Phương T và anh Đoàn Minh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung của hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về lệ phí: Chị Hà Thị Phương T và anh Đoàn Minh T thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 (Bẩy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị Phương T và anh Đoàn Minh T.

1.2. Về con chung: Anh Đoàn Minh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đoàn Hà L, sinh ngày 23/6/2012 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi, chị Hà Thị Phương T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đoàn Minh Q, sinh ngày 10/01/2020 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Đoàn Minh T và chị Hà Thị Phương T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Hà Thị Phương T và anh Đoàn Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí: Chị Hà Thị Phương T và anh Đoàn Minh T mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp là 300.000

đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0002470 ngày 23/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Chị Hà Thị Phương T và anh Đoàn Minh T đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bát Xát (02);
- Các đương sự (02);
- UBND xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai;
- Chi cục T.H.A DS huyện Bát Xát;
- Lưu hồ sơ; Tập QĐ; VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng